

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP THỊNH HƯNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP THỊNH HƯNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THINH HUNG CONSTRUCTION GENERAL CO.,LTD

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH XD TH THỊNH HƯNG

2. Mã số doanh nghiệp: 4101621811

3. Ngày thành lập: 14/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 12, Khu phố 2, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0905651088

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Thi công trang trí nội, ngoại thất	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa).	4620
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Mua bán xi măng; Mua bán gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Mua bán kính xây dựng; Mua bán sơn, vécni; Mua bán gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
8.	Khai thác gỗ Chi tiết: Khai thác gỗ rừng trồng	0220
9.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
10.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
11.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
12.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

13.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc bản đồ; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Thăm tra thiết kế, dự toán xây dựng; Khảo sát xây dựng; Giám sát thi công xây dựng công trình; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn lựa chọn nhà thầu; Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy;	7110
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Bán buôn tổng hợp	4690
19.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
20.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
21.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
22.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
23.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
26.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
29.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất, gia công, cơ khí bàn, ghế bằng đan mây giả nhựa; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác.	3100
30.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4101(Chính)
31.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4102
32.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
33.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện dân dụng, điện công nghiệp, điện chiếu sáng công cộng.	4221
34.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, cấp, thoát nước	4222

35.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, san ủi mặt bằng	4312
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	(* Lưu ý: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ và duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC HẢI	Việt Nam	Thôn Thọ Sơn Tây, Xã Nhơn Thọ, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	052086008885	
2	NGUYỄN THỊ ANH THẢO	Việt Nam	Tổ 3, Khu phố 2, Phường Ngô Mây, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	052185013170	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN NGỌC HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/12/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052086008885

Ngày cấp: 06/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Thọ Sơn Tây, Xã Nhơn Thọ, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 12, Khu phố 2, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định